| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THAN UYÊN**<br>**TỈNH LAI CHÂU** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 144/2024/HS-ST
Ngày 26/9/2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

*- Các hội thẩm nhân dân:* Bà La Thị Thành – Ông Nguyễn Trung Kiên

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:*** Ông Trương Văn Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 26/9/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện T, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 148/2024/HS-ST, ngày 11/9/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2024/QĐXXST-HS ngày 13/9/2024 đối với bị cáo:

**Giàng A D;** Sinh ngày 13/9/1960; Tại Than Uyên, Lai Châu; Nơi ĐKHKTT: bản Sắp Ngụa, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Giàng A C (đã chết) và bà: Mùa Thị S (đã chết); Bị cáo có vợ: Lầu Thị X – sinh năm: 1962; Bị cáo có 07 con; Con lớn nhất sinh năm 1983; con nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: ngày 28/10/2016, Giàng A D bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 30 tháng tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", đã chấp hành xong hình phạt và hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 26/5/2024, tạm giam ngày 29/5/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo là ông Trần Văn H – Luật sư hợp đồng của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L *(Có mặt tại phiên tòa).*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 ngày trước khi bị bắt, khi Giàng A D đang đi bộ trong bản Sắp Ngụa, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu thì gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch). Qua nói chuyện, Giàng A D đã mua từ người đàn ông này 01 gói Thuốc phiện (được gói bằng mảnh nilon màu trắng) với số tiền 400.000 đồng. Sau đó, Giàng A D mang gói Thuốc phiện về nhà tại bản Sắp Ngụa, xã P, huyện T, cho gói Thuốc phiện vào trong một lọ nhựa màu trắng, cất giấu vào túi quần đang mặc, mục đích: để sử dụng cho bản thân. Đến ngày 25/5/2024, tại bản Sắp Ngụa, xã P, huyện T,

Giàng A D gặp một nam thanh niên (không rõ lai lịch), qua nói chuyện, D nhờ người này đi mua hộ 100.000 đồng Heroine để sử dụng, người thanh niên đồng ý. Giàng A D đưa cho người đó 100.000 đồng và đợi một lúc sau người thanh niên quay lại đưa cho D 02 gói Heroine (đều gói bằng nilon màu trắng). Giàng A D lấy 01 gói Heroine ra sử dụng hết một phần, phần còn lại chưa sử dụng, D gói lại bằng mảnh giấy bạc màu vàng. Sau đó, Giàng A D cho cả 02 gói Heroine (gồm 01 gói được gói bằng nilon màu trắng và 01 gói được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng) vào trong lọ nhựa màu trắng đựng gói Thuốc phiện mua từ hôm trước, cất giấu trong túi quần bên phải. Đến khoảng 11 giờ ngày 26/5/2024, Giàng A D đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông (không rõ lai lịch) đi từ nhà tại bản S, xã P đến bản N, xã P, huyện T để tìm mua Heroine sử dụng. Tại bản Noong Thăng, Giàng A D gặp 02 người phụ nữ (không rõ lai lịch), qua nói chuyện, D nhờ một người phụ nữ đi mua giúp 300.000 đồng H1, người này đòi trả công 50.000 đồng, D đồng ý. D đưa cho người phụ nữ 350.000 đồng rồi đứng đợi trong bản Noong Thăng. Hai người phụ nữ đi vào trong bản, khoảng 15 phút sau thì người phụ nữ trước đó cầm tiền của D quay lại đưa cho D 03 gói Heroine (đều được gói bằng nilon màu xanh). Giàng A D cất giấu 02 gói Heroine vào túi ngực áo bên trái đang mặc, còn lại 01 gói Heroine thì D cầm trong tay phải. Sau đó, Giàng A D đi bộ về đến bản S, xã P, huyện T thì bị lực lượng Công an xã P, huyện T phát hiện, bắt quả tang hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày 26/5/2024. Vật chứng thu giữ tại tay phải của Giàng A D đang cầm 01 gói Heroine (được gói bằng nilon màu xanh), thu giữ tại túi áo ngực bên trái đang mặc của Giàng A D 02 gói Heroine (đều gói bằng nilon màu xanh); thu giữ tại túi quần bên phải đang mặc của Giàng A D 01 lọ nhựa màu trắng, bên trong có 01 gói Thuốc phiện và 02 gói Heroine (01 gói được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng, 01 gói được gói bằng nilon màu trắng).

Bản kết luận giám định số 48 ngày 26/5/2024 của người giám định tư pháp theo vụ việc và bản Kết luận giám định số 612 ngày 29/5/2024 của phòng K Công an tỉnh L kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Giàng A D có tổng khối lượng là 0,52 gam; là ma túy, loại: Heroine; số chất nhựa dẻo màu nâu thu giữ của Giàng A D có khối lượng 0,95 gam; là ma túy, loại: Thuốc phiện.

**Vật chứng của vụ án gồm:** 05 gói Heroine có tổng khối lượng 0,52 gam và 01 gói Thuốc phiện có khối lượng 0,95 gam, đã gửi giám định toàn bộ, không hoàn lại mẫu vật. Vật chứng còn lại 03 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh nilon màu trắng, 01 lọ nhựa màu trắng, 01 mảnh giấy màu vàng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu, hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 107/CT-VKS ngày 10/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Giàng A D về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1điều 249 - Bộ luật hình sự 2015.

Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Giàng A D đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện T, Lai Châu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Giàng A D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Về hình phạt: áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Giàng A D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Đề nghị không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 249 – BLHS 2015.

Về vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 – BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106 – Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 03 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh nilon màu trắng, 01 lọ nhựa màu trắng, 01 mảnh giấy màu vàng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu là vật không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: miễn 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa: nhất trí về tội danh cũng như điều luật, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã trình bày, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức thấp nhất đề nghị của Kiểm sát viên. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết là đã vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng, bản Kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh L cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Cuối tháng 5 năm 2024, tại bản Sắp Ngụa, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu, Giàng A D đã mua trái phép 01 gói Thuốc phiện với số tiền 400.000 đồng, mục đích: để sử dụng cho bản thân. Ngày 25/5/2024, tại bản Sắp Ngụa, xã P, huyện T, Giàng A D tiếp tục mua trái phép 02 gói Heroine với số tiền 100.000 đồng, cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 11 giờ ngày 26/5/2024, tại bản Noong Thăng, xã P, huyện T, Giàng A D mua trái phép 03 gói Heroine với số tiền 350.000 đồng, mục

đích: để sử dụng. Đến hồi 11 giờ 30 phút ngày 26/5/2024, tại bản Sắp Ngụa, xã P, huyện T, Giàng A D bị Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 05 gói Heroine có tổng khối lượng 0,52 gam và 01 gói Thuốc phiện có khối lượng 0,95 gam.

Căn cứ Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 xác định: bị cáo Giàng A D đã tàng trữ trái phép: 0,52 gam Heroine (bằng 10,4% so với mức tối thiểu đối với Heroine quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự) và 0,95 gam Thuốc phiện (bằng 0,19% so với mức tối thiểu đối với Thuốc phiện quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự). Tổng tỷ lệ: 10,4% + 0,19% = 10,59%. Do vậy, tổng khối lượng chất ma túy mà Giàng A D tàng trữ thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên truy tố bị cáo Giàng A D về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 điều 249 – Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý đi ngược lại cuộc đấu tranh quyết liệt của Nhà nước và nhân dân ta, nhằm đẩy lùi và loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của ma túy nhưng vẫn lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm đáp ứng nhu cầu của bản thân. Do vậy, bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 – BLHS 2015.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và các luận cứ của người bào chữa tại phiên tòa về tội danh, điều, khoản truy tố, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo Giàng A D chưa có tiền án, tiền sự; song năm 2016, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, bị cáo lại mắc vào tệ nạn nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội mà pháp luật nghiêm cấm. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo, để bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và cũng nhằm mục đích đấu tranh và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, là người cao tuổi. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: cần áp dụng điều 329 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án, thời gian tạm giữ, tạm giam sẽ được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Về vật chứng còn lại của vụ án là: 03 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh nilon màu trắng, 01 lọ nhựa màu trắng, 01 mảnh giấy màu vàng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc H1, bị cáo Giàng A D khai mua từ những người không rõ lai lịch nên không có căn cứ điều tra làm rõ.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Giàng A D là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn giai đoạn 2021 – 2025 theo Quyết định 612/QĐ-UBDT của Ủy ban dân tộc ngày 16/9/2021 và là người cao tuổi nên Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106; điều 135; Điều 136 ; Điều 331, Điều 333 – Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố bị cáo: **Giàng A D** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*

**1. Về hình phạt**:

Xử phạt bị cáo Giàng A D 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 26/5/2024.

**2. Về vật chứng:**

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong đựng 03 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh nilon màu trắng, 01 lọ nhựa màu trắng, 01 mảnh giấy màu vàng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

*(Tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/9/2024 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên)*

**3. Về án phí**:

Miễn 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A D.

**4. Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên
- THA PT; Người bào chữa;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- UBND xã Phúc Than (để biết);
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Thị Mỹ Hằng**

| THÀNH VIÊN<br>HỘI ĐỒNG XÉT XỬ | | THẨM PHÁN<br>CHỦ TỌA PHIÊN TÒA |
|---|---|---|
| **Nguyễn Trung Kiên** | **La Thị Thành** | **Lương Thị Mỹ Hằng** |